ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97 /2026/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thời gian lập và gửi báo cáo dự toán; lập lại dự toán; phân bổ, giao dự toán; quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 15856/TTr-STC ngày 21/10/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về thời hạn lập và gửi báo cáo dự toán; lập lại dự toán; phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định cụ thể thời gian lập và gửi báo cáo dự toán (bao gồm báo cáo kế hoạch thu, chi tài chính năm sau các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của cơ quan, đơn vị được giao quản lý quỹ); lập lại dự toán ngân sách cấp xã; phân bổ, giao dự toán; quyết toán ngân sách hàng năm theo khoản 4 Điều 12, khoản 5 Điều 20 Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và khoản 3 Điều 16

Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa: Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, tổ chức chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập; Ban quản lý dự án; Các đơn vị quốc phòng, an ninh; Các tổ chức khác sử dụng kinh phí ngân sách thuộc các cấp chính quyền địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Cơ quan thuế (Thuế tỉnh, Thuế cơ sở).

4. Cơ quan tài chính cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 3. Thời gian lập và gửi báo cáo dự toán ngân sách hàng năm

1. Đối với ngân sách cấp tỉnh

a) Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi, nhiệm vụ được giao năm kế hoạch gửi đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp trước ngày 31/7 năm hiện hành; đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp (trường hợp không phải là đơn vị dự toán cấp I) xem xét, tổng hợp tổng dự toán của các đơn vị cấp dưới trực thuộc gửi đơn vị dự toán cấp I trước ngày 10/8 năm hiện hành.

b) Các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) lập dự toán thu, chi ngân sách năm kế hoạch thuộc phạm vi trực tiếp quản lý; xem xét dự toán do các đơn vị trực thuộc lập; tổng hợp và gửi Sở Tài chính trước ngày 31/8 năm hiện hành.

c) Thuế tỉnh lập dự toán thu ngân sách nhà nước (trên địa bàn tỉnh và địa bàn xã, phường, đặc khu) gửi Sở Tài chính trước ngày 10/10 năm hiện hành.

d) Sở Tài chính chủ trì tổ chức thảo luận dự toán ngân sách năm kế hoạch với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành trước ngày

15/10 năm hiện hành. Tổng hợp, lập dự toán, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh hàng năm và mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã năm kế hoạch; xây dựng định mức phân bổ ngân sách giai đoạn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 15/11 năm hiện hành.

đ) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các chủ đầu tư (Sở, ngành, Ban quản lý dự án thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã) lập dự toán chi đầu tư phát triển, lập phương án phân bổ chi đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch giải ngân vốn ODA (bao gồm vốn vay lại và vốn cấp phát), chi trả nợ vốn vay đầu tư xây dựng, vốn vay lại Chính phủ của địa phương năm kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 15/11 năm hiện hành.

2. Đối với ngân sách các xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã)

a) Thuế cơ sở lập dự toán thu ngân sách nhà nước (thu nội địa) trên địa bàn các xã, phường, đặc khu và cơ sở tính toán từng nguồn thu năm kế hoạch gửi Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan tài chính cấp xã theo tiến độ lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

b) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp xã lập dự toán thu, chi ngân sách năm kế hoạch gửi đến cơ quan tài chính cấp xã trước ngày 15/8 năm hiện hành.

c) Cơ quan tài chính cấp xã lập dự toán ngân sách, xây dựng phương án phân bổ ngân sách cấp xã năm kế hoạch trình Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét và gửi đến Sở Tài chính trước ngày 15/9 năm hiện hành.

Điều 4. Thời gian lập lại dự toán ngân sách cấp xã

1. Trường hợp dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp xã chưa được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã lập lại dự toán đối với nội dung chưa được quyết định, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, bảo đảm việc giao dự toán tại cấp xã hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 theo quy định tại khoản 8 Điều 46 của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán thu, chi ngân sách năm sau cho các xã, phường, đặc khu chậm hơn thời hạn quy định tại khoản 8 Điều 46 của Luật Ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã trình dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp xã chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày được giao dự toán để Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, quyết định. Trường hợp chưa được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã lập

lại dự toán đối với nội dung chưa được quyết định, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, bảo đảm việc giao dự toán tại cấp xã hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 theo quy định tại khoản 8 Điều 46 của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 5. Thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; nhiệm vụ thu, chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho từng xã, phường, đặc khu chậm nhất là 4 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách.

2. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cấp xã, các phòng, ban, đơn vị dự toán thuộc cấp xã chậm nhất là 4 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định dự toán ngân sách.

Điều 6. Thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm

1. Đối với ngân sách cấp xã

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã và các đơn vị khác có sử dụng kinh phí ngân sách cấp, lập và gửi báo cáo quyết toán năm của đơn vị mình gửi đến cơ quan tài chính cấp xã trước ngày 15/02.

b) Cơ quan tài chính cấp xã có trách nhiệm kiểm tra về tính đầy đủ, khớp đúng giữa các số liệu quyết toán của các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I trực thuộc với xác nhận của Kho bạc nhà nước; tổng hợp, lập báo cáo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã và quyết toán thu, chi ngân sách xã trình Ủy ban nhân dân cấp xã trước ngày 05/3 năm sau để Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, đồng thời gửi Sở Tài chính trước ngày 10/3 năm sau.

2. Đối với ngân sách cấp tỉnh

a) Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách lập báo cáo quyết toán năm gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (trường hợp không có đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp thì gửi về Sở Tài chính) trước ngày 20/02.

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (trường hợp không phải là đơn vị dự toán cấp I) có trách nhiệm xét duyệt quyết toán và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán cho các đơn vị cấp dưới chậm nhất trước ngày 05/3, đồng thời tổng hợp quyết

toán của các đơn vị cấp dưới trực thuộc gửi đơn vị dự toán cấp I chậm nhất trước ngày 10/3.

Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc chậm nhất trước ngày 15/3, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán năm (gồm báo cáo quyết toán của đơn vị mình và báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc) gửi đến Sở Tài chính chậm nhất trước trước ngày 31/3.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Tổng hợp quyết toán ngân sách cấp xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Nghị quyết.

- Kiểm tra quyết toán của đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp tỉnh về tính đầy đủ, khớp đúng giữa các số liệu quyết toán với xác nhận của Kho bạc Nhà nước trước ngày 15/4.

- Tổng hợp quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và quyết toán thu, chi ngân sách địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25/4 để gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 01/5 và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến và tiếp thu, hoàn chỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương trước ngày 01/7.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc các cấp chính quyền địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chấp hành đúng lịch biểu tài chính đã quy định.

2. Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đúng theo thời gian đã quy định nêu trên và thực hiện quyền tạm đình chỉ chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị không chấp hành đúng cho đến khi cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo đúng quy định. Quá trình thực hiện, nếu có điểm khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và Ủy ban nhân dân cấp xã phản hồi về Sở Tài chính để tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *15* tháng *11* năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh Khánh Hoà (trước sáp nhập) về việc quy định thời gian lập và gửi

báo cáo dự toán, thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm và quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương hàng năm.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Trưởng Thuế tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 9;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo & Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo và PT, TH Khánh Hòa;
- VPUB: LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, BN, HL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Việt Hùng